

Giải bài tập SBT Lịch sử lớp 11 bài 8: Ôn tập lịch sử thế giới cận đại**Bài tập 1 trang 31 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11**

Hãy điền chữ Đ vào ô trước câu đúng hoặc chữ S vào ô trước câu sai.

	Lịch sử thế giới cận đại là lịch sử của chế độ phong kiến.
	Lịch sử thế giới cận đại phản ánh sự chuyển biến từ chế độ phong kiến sang chế độ tư bản chủ nghĩa.
	Lịch sử thế giới cận đại bắt đầu từ cuộc Cách mạng Hà Lan đến khi Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, trong đó đề cập đến sự thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản; sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế ; sự xâm lược của chủ nghĩa tư bản và phong trào đấu tranh của các dân tộc chống chủ nghĩa thực dân.
	Lịch sử thế giới cận đại kéo dài từ thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX.
	Thời kì này được đánh dấu bởi quá trình công nghiệp hoá diễn ra rầm rộ ở châu Âu, đem lại nhiều thành tựu to lớn về kinh tế, khoa học - kĩ thuật, tạo nên những biến động lớn lao trong xã hội.

Trả lời:

S	Lịch sử thế giới cận đại là lịch sử của chế độ phong kiến.
Đ	Lịch sử thế giới cận đại phản ánh sự chuyển biến từ chế độ phong kiến sang chế độ tư bản chủ nghĩa.
Đ	Lịch sử thế giới cận đại bắt đầu từ cuộc Cách mạng Hà Lan đến khi Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, trong đó đề cập đến sự thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản; sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế ; sự xâm lược của chủ nghĩa tư bản và phong trào đấu tranh của các dân tộc chống chủ nghĩa thực dân.
S	Lịch sử thế giới cận đại kéo dài từ thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX.
Đ	Thời kì này được đánh dấu bởi quá trình công nghiệp hoá diễn ra rầm rộ ở châu Âu, đem lại nhiều thành tựu to lớn về kinh tế, khoa học - kĩ thuật, tạo nên những biến động lớn lao trong xã hội.

Bài tập 2 trang 32 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Hãy ghép các sự kiện ở cột B với mốc thời gian ở cột A cho phù hợp.

A		B
a) 1566- 1648		1. Cách mạng tư sản Anh
b) 1642- 1688		2. Cách mạng tư sản Pháp
c) 4-7-1776		3. Cách mạng Hà Lan
d) 1789- 1799		4. Thống nhất I-ta-li-a
đ) 1861 - 1865		5. Thông qua Tuyên ngôn Độc lập, Hợp chúng quốc Mĩ ra đời
e) 1870		6. Nhân dân Pa-ri nổi dậy, lật đổ Chính phủ tư sản.
g) 18-1-1871		7. Nội chiến ở Mĩ
h) 18-3-1871		8. Chiến tranh thế giới thứ nhất
i) 1905- 1907		9. Hoàn thành thống nhất Đức
k) 1914-1918		10. Cách mạng dân chủ tư sản Nga lần thứ nhất

Trả lời:

a- 3

b- 1

c- 5

d- 2

đ- 7

e- 4

g- 9

h- 6

i- 10

k- 8

Bài tập 3 trang 32 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Hãy điền mốc thời gian phù hợp vào bảng sau và nêu ý nghĩa của các sự kiện:

Thời gian	Sự kiện	Ý nghĩa lịch sử
	Cách mạng Hà Lan	
	Cách mạng tư sản Pháp	
	Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản	
	Thành lập Quốc tế thứ nhất	
	Công xã Pa-ri	
	Cách mạng dân chủ tư sản Nga lần thứ nhất	
	Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc	

Trả lời:

Thời gian	Sự kiện	Ý nghĩa lịch sử
1847	Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản	Là văn kiện có tính chất cương lĩnh đầu tiên của chủ nghĩa xã hội khoa học, đánh dấu bước đầu kết hợp chủ nghĩa xã hội khoa học với phong trào công nhân. Từ đây, giai cấp công nhân đã có lý luận cách mạng soi đường để thực hiện mục tiêu cuối cùng của những người cộng sản là xây dựng chủ nghĩa cộng sản trên toàn thế giới.
28-9-1864	Thành lập Quốc tế thứ nhất	Quốc tế thứ nhất là tổ chức quốc tế đầu tiên góp phần truyền bá rộng rãi chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân quốc tế và đoàn kết, thống nhất lực lượng vô sản quốc tế dưới ngọn cờ của chủ nghĩa Mác trong cuộc đấu tranh giải phóng loài người khỏi áp bức, bóc lột.

18/3/1871	Công xã Pa-ri	Là hình ảnh của một chế độ mới, xã hội mới. Cổ vũ nhân dân lao động trên thế giới về sự nghiệp đấu tranh cho một tương lai tốt đẹp. Nó còn để lại nhiều bài học quý báu cho giai cấp vô sản
1905-1907	Cách mạng dân chủ tư sản Nga lần thứ nhất	Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản đầu tiên do giai cấp vô sản lãnh đạo trong thời kì đế quốc chủ nghĩa. Tuy thất bại những ý nghĩa của cách mạng thật lớn lao. Cách mạng đã phát động các giai cấp bị bóc lột và các dân tộc bị áp bức trong đế quốc Nga đứng lên đấu tranh, làm lung lay chế độ Nga hoàng. Cuộc cách mạng Nga đã đẩy lên một cao trào đấu tranh của giai cấp vô sản trong các nước đế quốc và thúc đẩy sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước phương Đông vào đầu thế kỉ XX.
1911	Cách mạng Tân Hợi ở Trung Quốc	Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản, do những người trí thức cấp tiến trong giai cấp tư sản và tiểu tư sản lãnh đạo, đã lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời ở Trung Quốc, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, có ảnh hưởng nhất định đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở một số nước Châu Á

Bài tập 4 trang 34 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Hãy trình bày những nét chính về phong trào công nhân quốc tế từ đầu thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.

- Nửa đầu thế kỉ XIX:
- Giữa thế kỉ XIX:
- Cuối thế kỉ XIX:
- Đầu thế kỉ XX:

Trả lời:

- Nửa đầu thế kỉ XIX:
 - Trong những năm 1830 - 1840, phong trào công nhân ở các nước Pháp, Đức, Anh phát triển mạnh:
 - Năm 1831, công nhân dệt ở thành phố Li-ông (Pháp) khởi nghĩa đòi tăng lương, giảm giờ làm và đòi thiết lập chế độ cộng hòa. Họ nêu cao khẩu hiệu “Sống trong lao động, chết trong chiến đấu”. Cuộc khởi nghĩa cuối cùng bị giới chủ đàn áp.
 - Năm 1844, công nhân dệt vùng Sơ-lê-din (Đức) khởi nghĩa, chống lại sự hà khắc của giới chủ. Khởi nghĩa bị đàn áp đẫm máu.
 - Từ năm 1836 đến năm 1847, ở Anh diễn ra “Phong trào Hiến chương”. Hình thức đấu tranh của phong trào này là mít tinh, biểu tình, đưa kiến nghị (có hàng triệu chữ kí) đến quốc hội đòi quyền phổ thông bầu cử, tăng lương, giảm giờ làm cho người lao động. Phong trào cuối cùng bị dập tắt.
 - Giữa thế kỉ XIX: Phong trào công nhân châu Âu phát triển mạnh mẽ, đòi hỏi có một lí luận khoa học cách mạng để giải phóng công nhân và toàn thể nhân dân lao động. Trong bối cảnh đó, học thuyết chủ nghĩa xã hội khoa học do Các Mác và Ăng ghen đề xướng đã ra đời. Cùng với nó là sự ra đời và có đóng góp lớn cho phong trào công nhân của Quốc tế thứ nhất.
- Cuối thế kỉ XIX:
 - Nguyên nhân
 - Đội ngũ giai cấp công nhân các nước tăng nhanh về số lượng và chất lượng, có điều kiện sống tập trung.
 - Sự bóc lột nặng nề của giai cấp tư sản, xu thế độc quyền và chính sách chạy đua vũ trang chuẩn bị chiến tranh để phân chia lại thế giới khiến đời sống của công nhân cực khổ dẫn đến nhiều cuộc đấu tranh công nhân nổ ra.
 - Phong trào công nhân

- Phong trào công nhân đòi cải thiện đời sống, đòi quyền tự do dân chủ ngày càng lan rộng, đặc biệt ở các nước tư bản tiên tiến như Anh, Pháp, Đức, Mỹ. Với sự thành lập của Công xã Pari
- Cuộc tổng bãi công của gần 40 vạn công nhân Chi-ca-gô ngày 1 - 5 - 1886 đòi lao động 8 giờ đã buộc giới chủ phải nhượng bộ. Ngày đó đi vào lịch sử là ngày Quốc tế lao động và chế độ ngày làm việc 8 giờ dần được thực hiện trong nhiều nước.
- Điểm mới
 - Nhiều Đảng công nhân, Đảng xã hội, nhóm công nhân tiên bộ được thành lập: Đảng công nhân xã hội dân chủ Đức (1875), Đảng công nhân xã hội Mỹ (1876), Đảng công nhân Pháp (1879), nhóm gia phóng lao động Nga (1883).
 - Đặt ra yêu cầu cần phải thành lập một tổ chức Quốc tế mới của giai cấp vô sản thế giới nối tiếp nhiệm vụ của Quốc tế thứ nhất.
- C. Mác qua đời (1883) sứ mệnh lãnh đạo phong trào công nhân Quốc tế thuộc về Ph.Ăng-ghe-n.
- Đầu thế kỉ XX: Nổi bật là Cách mạng Nga 1905-1907:
 - Nguyên nhân dẫn đến cuộc cách mạng Nga 1905-1907.
 - Đầu thế kỷ XX nước Nga khủng hoảng.
 - Mâu thuẫn giai cấp gay gắt, nhân dân căm ghét chế độ Nga Hoàng thối nát.
 - Thất bại của Nga trong chiến tranh Nga – Nhật làm cho kinh tế, chính trị xã hội khủng hoảng trầm trọng.
 - Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Nga 1905-1907:
 - Đối với nước Nga:
 - Giáng 1 đòn chí tử vào nền thống trị của địa chủ và tư sản .
 - Làm suy yếu chế độ Nga Hoàng.
 - Là bước chuẩn bị cho cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa sẽ diễn ra vào năm 1917

- Đối với thế giới: ảnh hưởng đến phong trào giải phóng dân tộc ở thuộc địa và phụ thuộc.

Bài tập 5 trang 35 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Hãy điền những nội dung còn thiếu để hoàn thiện bảng sau:

Tên nước	Thời gian	Các phong trào tiêu biểu	Đối tượng đấu tranh
Trung Quốc	1851 - 1864	Khởi nghĩa nông dân Thái bình Thiên quốc	Chống thực dân, phong kiến
		Khởi nghĩa của Hoàng thân Xi-vô-tha	
		Khởi nghĩa của A-cha Xoa	
		Khởi nghĩa của Pu-côm-bô	
		Khởi nghĩa của nhân dân Ca-vi-tô	
		Khởi nghĩa của nhân dân A-chê	
		Khởi nghĩa nông dân do Sa-min lãnh đạo	
		Xu hướng cải cách của Hô-xê Ri-dan	
		Xu hướng bạo động của Bô-ni-pha-xi-ô	
		Khởi nghĩa của Pha-ca-đuốc	
		Khởi nghĩa của Ong Kẹo và Com-ma-đam	
		Tổng bãi công của công nhân Bom-bay	
		Cách mạng Tân Hợi	

Trả lời:

Tên nước	Thời gian	Các phong trào tiêu biểu	Đối tượng đấu tranh
Trung Quốc	1851 – 1864	Khởi nghĩa nông dân Thái bình Thiên quốc	Chống thực dân, phong kiến

Campuchia	1861-1892	Khởi nghĩa của Hoàng thân Si-vô-tha	Thực dân Pháp
Campuchia	1863-1866	Khởi nghĩa của A-cha Xoa	Thực dân Pháp
Campuchia	1866-1867	Khởi nghĩa của Pu-côm-bô	Thực dân Pháp
Phi-lip-pin	1872	Khởi nghĩa của nhân dân Ca-vi-tô	Thực dân Tây Ban Nha
In-đô-nê-xi-a	1825-1830	Khởi nghĩa của nhân dân A-chê	Thực dân Hà Lan
In-đô-nê-xi-a	1890	Khởi nghĩa nông dân do Sa-min lãnh đạo	Thực dân Hà Lan
Phi-lip-pin	1892	Xu hướng cải cách của Hô-xê Ri-dan	Thực dân Tây Ban Nha
Phi-lip-pin	7/1892	Xu hướng bạo động của Bô-ni-pha-xi-o	Thực dân Tây Ban Nha
Lào	1901-1903	Khởi nghĩa của Pha-ca-đuốc	Thực dân Pháp
Lào	1901-1937	Khởi nghĩa của Ong Kẹo và Com-ma-đam	Thực dân Pháp
Ấn Độ	1905-1908	Tổng bãi công của công nhân Bom-bay	Thực dân Anh
Trung Quốc	1911	Cách mạng Tân Hợi	Triều đình phong kiến Mãn Thanh

Bài tập 6 trang 35 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Hãy nêu những nội dung cơ bản của lịch sử thế giới cận đại.

Trả lời:

Lịch sử thế giới cận đại, từ cách mạng Hà Lan đến cách mạng tháng Mười Nga gồm một số vấn đề cơ bản sau:

- Sự thắng lợi của cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.
- Sự phát triển của phong trào công nhân quốc tế.

- Sự xâm lược của chủ nghĩa tư bản và phong trào đấu tranh của các dân tộc chống chủ nghĩa thực dân.
- Mâu thuẫn giữa các nước Tư bản chủ nghĩa dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất.

Bài tập 7 trang 36 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Hãy trình bày những điểm giống và khác nhau của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.

Trả lời:

- Giống nhau: Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại đều có nhiệm vụ xóa bỏ chế độ phong kiến để mở đầu cho tư bản chủ nghĩa phát triển .
- Khác nhau:
 - Do hoàn cảnh lịch sử của mỗi nước khác nhau mà hình thức của các cuộc cách mạng tư sản là khác nhau
 - CMTS Hà Lan: Là CMTS dưới hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc. Báo hiệu một thời đại mới - thời đại của cuộc cách mạng tư sản và bước đầu suy vong của chế độ phong kiến
 - CMTS Anh: hình thức là nội chiến. Đây là cuộc cách mạng tư sản có ý nghĩa trọng đại trong thời kì quá độ từ chế độ phong kiến sang chủ nghĩa tư bản
 - CMTS Pháp: là cuộc CMTS dân chủ tư sản đi từ thấp lên cao. Là cuộc cách mạng tư sản triệt để, được xem như cuộc cách mạng tư sản điển hình nhất
 - Chiến tranh giành độc lập 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ: là cuộc CMTS dưới hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc.
 - Đức, Italia: Hình thức là đấu tranh thống nhất đất nước
 - Nội chiến Mỹ (1861 - 1865): là CMTS lần thứ 2 ở Mỹ diễn ra dưới hình thức nội chiến.
 - Cải cách Minh Trị: Là cuộc CMTS diễn ra dưới hình thức một cuộc cải cách do Thiên hoàng Minh Trị lãnh đạo.

- Về giai cấp lãnh đạo: Thông thường là giai cấp tư sản, nhưng do hoàn cảnh lịch sử của mỗi nước mà lãnh đạo cách mạng ngoài tư sản còn có quý tộc mới (Anh), chủ nô (Mĩ), Iuncơ (Đức), vô sĩ tư sản hoá (Nhật)...

Bài tập 8 trang 36 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Trình bày những nét lớn về tình hình các nước châu Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX và nêu đặc điểm phong trào đấu tranh của nhân dân châu Á giai đoạn này.

Trả lời:

Những nét lớn về tình hình các nước châu Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX:

- Nhật Bản:
 - Trong 30 năm cuối thế kỉ XIX (sau chiến tranh Trung - Nhật (1894-1895), kinh tế Nhật Bản phát triển mạnh mẽ.
 - Quá trình tập trung trong công nghiệp, thương nghiệp với ngân hàng đã đưa đến sự ra đời những công ty độc quyền, Mít-xui, Mít-su-bi-si chi phối đời sống kinh tế, chính trị Nhật Bản.
 - Đầu thế kỉ XX, Nhật thi hành chính sách xâm lược và bành trướng: (Đài Loan, Trung Quốc, Nga)
 - Cùng với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản là sự bản cùng hoá của quần chúng nhân dân lao động.
 - Chủ nghĩa đế quốc Nhật được gọi là “Chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt, hiếu chiến”
- Ấn Độ:
 - Từ đầu thế kỉ XVII chế độ phong kiến Ấn Độ suy yếu, các nước phương Tây chủ yếu Anh - Pháp đua nhau xâm lược.
 - Kết quả: Giữa thế kỉ XVII Anh hoàn thành xâm lược và đặt ách cai trị Ấn Độ.
 - Những chính sách cai trị của thực dân Anh đã dẫn đến hậu quả:
 - Kinh tế giảm sút, bản cùng
 - Đời sống nhân dân người dân cực khổ

=> Mâu thuẫn giữa đông đảo nhân dân Ấn Độ và thực dân Anh trở nên sâu sắc

- Trung Quốc:

- o - Sau chiến tranh thuộc phiên (1840-1842) các nước đế quốc Âu – Mỹ xâm lược Trung Quốc
- o Chế độ phong kiến Mãn Thanh đang suy yếu.

=>Hậu quả: xã hội Trung Quốc nổi lên 2 mâu thuẫn cơ bản:

Nhân dân Trung Quốc với đế quốc.

Nông dân với phong kiến.

Dẫn đến phong trào đấu tranh chống phong kiến, đế quốc.

- Các nước Đông Nam Á
 - o Từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước Đông Nam Á đều trở thành thuộc địa trừ Xiêm là giữ được độc lập nhưng vẫn bị lệ thuộc vào nước ngoài về nhiều mặt. Sự xâm lược đô hộ của các nước thực dân đã gây nên những chuyển biến lớn trong xã hội, đưa đến những phong trào đấu tranh mạnh mẽ vì độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Đặc điểm phong trào đấu tranh của nhân dân châu Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX

- Phong trào đấu tranh của nhân dân Châu Á cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX diễn ra liên tục, sôi nổi
- Hình thức đấu tranh phong phú: khởi nghĩa vũ trang, cải cách.

Bài tập 9 trang 37 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Hãy so sánh phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân Châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ Latinh theo nội dung sau:

Châu lục, khu vực Nội dung so sánh	Châu Á	Châu Phi	Mỹ Latinh
Thời gian bị xâm lược			
Nước thực dân xâm chiếm			
Thời gian giành độc lập			
Những cuộc đấu tranh tiêu biểu			

Trả lời:

Châu lục, khu vực Nội dung so sánh	Châu Á	Châu Phi	Mĩ Latinh
Thời gian bị xâm lược	Cuối thế kỷ XIX	Cuối thế kỷ XIX	Từ thế kỉ XVI-XVII
Nước thực dân xâm chiếm	Mĩ, Anh, Pháp. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha	Pháp, Anh	Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha
Thời gian giành độc lập	Cuối những năm 60 thế kỉ XX	Cuối những năm 70 thế kỉ XX	Đầu thế kỷ XX
Những cuộc đấu tranh tiêu biểu	Khởi nghĩa nông dân Thái bình Thiên quốc, Tổng bãi công của công nhân Bom-bay, Cách mạng Tân Hợi....	Cuộc đấu tranh của nhân dân Ê-ti-ô-pi-a. Li-bê-ri-a	Cuộc đấu tranh ở Ha-i-ti, Ác-hen-ti-na, Mê-hi-cô, Pê-ru

Bài tập 10 trang 37 Sách bài tập (SBT) Lịch sử 11

Giải ô chữ: Một số nhân vật và sự kiện tiêu biểu của lịch sử thế giới cận đại

- Ô chữ hàng ngang:

1. Cuộc chiến tranh lớn nhất trong lịch sử thế giới cận đại.
2. Một khối quân sự hình thành ở châu Âu đầu thế kỉ XX, bao gồm các nước Anh - Pháp - Nga.
3. Một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc nhất nước Pháp ở thế kỉ XIX.
4. Giai cấp nắm quyền lãnh đạo phong trào dân tộc ở Ấn Độ đầu thế kỉ XX.
5. Cuộc cách mạng đánh dấu bước chuyển lớn trong cục diện chính trị thế giới thời cận đại.
6. Một trong những người sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học.
7. Cuộc cách mạng tiêu biểu ở Trung Quốc diễn ra vào năm 1911.
8. Chế độ chính trị tồn tại ở Nhật Bản trước năm 1868.
9. Nhà bác học, nhà sử học... nổi tiếng người Nga.
10. Nhà văn hoá lớn của Ấn Độ.
11. Người có công lớn đưa Nhật Bản từ một nước phong kiến trở thành một nước tư bản chủ nghĩa.

12. Hình thức đấu tranh chủ yếu diễn ra ở các nước Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX.

13. Một trong những nước có nhiều thuộc địa nhất ở Mỹ Latinh

- Ô chữ hàng dọc.

Hình thái kinh tế - xã hội chủ đạo ở thời cận đại

Trả lời:

- Ô chữ hàng ngang:

1. Chiến tranh thế giới
2. Hiệp ước
3. Bandắc
4. Tư sản
5. Cách mạng tư sản Pháp
6. Các Mác
7. Cách mạng Tân Hợi
8. Mạc phủ
9. Lomonosov
10. Tago
11. Minh Trị
12. Khởi nghĩa
13. Tây Ban Nha

- Ô chữ hàng dọc: Tư bản chủ nghĩa.

Mời bạn đọc cùng tham khảo <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-11>